

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

**Tiếp tục triển khai các đường bay nội địa chở khách thường lệ
đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19**
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BGTVT ngày ...tháng ...năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” (sau đây gọi là Nghị quyết số 128/NQ-CP); căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” (sau đây gọi là Quyết định số 4800/QĐ-BYT), Bộ Giao thông vận tải (GTVT) ban hành quy định tạm thời việc tiếp tục triển khai các đường bay nội địa chở khách thường lệ đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

I. MỤC ĐÍCH

Tiếp tục khôi phục lại hoạt động vận tải hành khách nội địa bằng đường hàng không phù hợp với công tác phòng, chống dịch COVID-19 để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của người dân dần trở lại tình trạng bình thường mới.

II. YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 128/NQ-CP, hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 4800/QĐ-BYT.

2. Chủ động, thống nhất, đồng bộ giữa Bộ GTVT, Bộ Y tế, các Bộ, ngành liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình triển khai thực hiện các giải pháp về tổ chức hoạt động vận chuyển hành khách nội địa thường lệ bằng đường hàng không; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải hàng không đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

3. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương trong kiểm soát tình hình dịch COVID-19, không để tình trạng cục bộ, cản trở trong ban hành và thực hiện các giải pháp trên mức cần thiết gây ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất kinh doanh, đời sống xã hội.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng đối với hoạt động vận tải hành khách nội địa bằng đường hàng không trên phạm vi toàn quốc và thực hiện cho giai đoạn từ ngày 21/10/2021 đến hết ngày 30/11/2021; sẽ tiến hành đánh giá và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng kiểm soát dịch, các hãng hàng không, các cảng hàng không;

b) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải hành khách nội địa bằng đường hàng không.

IV. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN CHUYỂN BAY

1. Đối với hành khách

1.1. Tiêu chuẩn hành khách:

Các hãng hàng không chỉ tiếp nhận vận chuyển hành khách có nhu cầu đi lại phục vụ quá trình phục hồi kinh tế như hoạt động công vụ, lực lượng phòng chống dịch COVID-19, các chuyên gia, nhà quản lý, doanh nhân và người dân có nhu cầu.

1.2. Điều kiện:

a) Trường hợp hành khách cư trú, lưu trú trước chuyến bay tại địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa) hoặc hành khách trên chuyến bay xuất phát từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa) hoặc hành khách trên chuyến bay xuất phát từ các cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Cần Thơ: có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 theo phương pháp RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên có giá trị trong vòng 72 giờ kể từ thời điểm lấy mẫu xét nghiệm đến trước thời điểm khởi hành chuyến bay;

b) Trường hợp hành khách khác cần đáp ứng một trong ba điều kiện:

- Người có chứng nhận đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, trong đó, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm khởi hành chuyến bay;

- Người có giấy chứng nhận khỏi bệnh COVID-19 hoặc có giấy ra viện không quá 6 tháng tính đến thời điểm khởi hành chuyến bay;

- Người có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 theo phương pháp RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên có giá trị trong vòng 72 giờ kể từ thời điểm lấy mẫu xét nghiệm đến trước thời điểm khởi hành chuyến bay.

c) Điều kiện khác:

- Hành khách phải thực hiện khai báo y tế theo quy định, hoàn thành bản cam kết và chuyển cho đại diện hãng hàng không khi làm thủ tục hàng không (check-in) tại điểm xuất phát theo mẫu được ban hành kèm theo Quy định này;

- Hành khách không được tham gia chuyến bay khi có các triệu chứng ho, sốt, khó thở, đau mỏi cơ, đau rát họng, mất vị giác...

1.3. Trên máy bay:

Hành khách luôn đeo khẩu trang, thực hiện sát khuẩn tay, hạn chế tiếp xúc.

1.4. Kết thúc chuyến bay:

- Trong quá trình di chuyển từ cảng hàng không về nơi cư trú, lưu trú: luôn thực hiện 5K, sử dụng ứng dụng PC-COVID, hạn chế dừng và không tiếp xúc nơi đông người;

- Chủ động thông báo với chính quyền địa phương nơi cư trú, lưu trú;

- Tự theo dõi sức khỏe và thực hiện theo quy định cụ thể của từng địa phương về các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 kể từ ngày về địa phương; thực hiện 5K;

- Trường hợp có dấu hiệu bất thường về sức khỏe như ho, sốt, khó thở, đau rát họng, mất vị giác... thì thông báo ngay cho cơ quan y tế để theo dõi và triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định.

2. Đối với tổ bay (tổ lái và tiếp viên)

2.1. Đáp ứng đủ các điều kiện:

- Có chứng nhận đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, trong đó, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm khởi hành chuyến bay hoặc có giấy chứng nhận khỏi bệnh COVID-19/giấy ra viện sau điều trị COVID-19 không quá 6 tháng tính đến thời điểm khởi hành chuyến bay;

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh kháng nguyên có giá trị trong vòng 07 ngày kể từ thời điểm lấy mẫu xét nghiệm đến trước khi làm nhiệm vụ trên tàu bay.

2.2. Trên máy bay:

Tổ bay thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đối với tổ bay theo các văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và của Bộ Y tế.

2.3. Sau chuyến bay:

a) Trường hợp tổ bay thực hiện chuyến bay khứ hồi trong ngày thì không cần xét nghiệm khi quay lại điểm đi, thực hiện 5K, tự theo dõi sức khỏe cho đến chuyến bay tiếp theo. Nếu có biểu hiện các triệu chứng ho, sốt, khó thở, đau mỏi

cơ, đau rát họng... thì thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định.

b) Trường hợp phải cư trú, lưu trú tại địa phương của cảng hàng không, sân bay đến:

- Nếu cư trú tại địa phương: Được về nhà, thực hiện 5K, tự theo dõi sức khỏe cho đến chuyến bay tiếp theo. Nếu có biểu hiện các triệu chứng ho, sốt, khó thở, đau mỏi cơ, đau rát họng, mất vị giác... thì thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý theo quy định;

- Nếu lưu trú tạm thời thì hãng hàng không phải bố trí nơi lưu trú đảm bảo phòng, chống dịch theo hướng dẫn tại Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 20/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

c) Trường hợp chuyến bay có hành khách, thành viên tổ bay dương tính với SARS-CoV-2: thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và của Bộ Y tế.

3. Đối với địa phương nơi hành khách cư trú, lưu trú

- Quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát, áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 những người về địa phương theo quy định cụ thể của địa phương, đảm bảo an toàn, không để lây nhiễm dịch bệnh ra cộng đồng. Thực hiện các quy định về phòng, chống dịch của Bộ Y tế.

- Trường hợp có các triệu chứng như sốt, ho, khó thở... hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính thì triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định.

V. YÊU CẦU KIỂM SOÁT DỊCH BỆNH TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG, SÂN BAY

1. Xây dựng phương án, kế hoạch đón, trả hành khách ra vào cảng hàng không bảo đảm an toàn hàng không, an ninh hàng không, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

2. Các cảng hàng không đang có Giấy Chứng nhận khai thác cảng do Cục Hàng không Việt Nam cấp còn hiệu lực.

3. Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR.

4. Tổ chức điểm xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh để phục vụ nhu cầu của hành khách; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng.

5. Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ, nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế.

6. Trong trường hợp phát hiện nhân viên hàng không, hành khách có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi phải bố trí cách ly tạm thời và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý.

7. Thực hiện thông tin tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng.

8. Yêu cầu hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tại điểm 1 Mục IV của Quy định này.

9. Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

10. Các quy định khác tại Quyết định số 1654/QĐ-BGTVT ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Hướng dẫn tạm thời về kiểm soát dịch đối với hoạt động vận tải hàng không trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19.

VI. YÊU CẦU ĐỐI VỚI HÃNG HÀNG KHÔNG

1. Xây dựng quy trình phục vụ hành khách theo quy định của Bộ GTVT bảo đảm phù hợp với yêu cầu phòng chống dịch bệnh. Công bố công khai trên trang thông tin điện tử của hãng và các đại lý bán vé chính thức của hãng về các điều kiện vận chuyển đối với hành khách nêu tại điểm 1 Mục IV Quy định này.

2. Tổ bay đáp ứng các điều kiện nêu tại điểm 2 Mục IV Quy định này.

3. Tàu bay được Cục Hàng không Việt Nam cấp giấy phép và duy trì giám sát an toàn bay theo quy định của Bộ Giao thông vận tải về quy chế an toàn hàng không.

4. Tàu bay đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; được vệ sinh, khử khuẩn trong tàu bay sau mỗi chuyến bay.

5. Không tổ chức các dịch vụ trên chuyến bay trừ cung cấp nước uống.

6. Tiếp nhận mẫu cam kết ban hành kèm theo Quy định này của hành khách khi làm thủ tục hàng không và lưu trữ bản cam kết của hành khách để phục vụ công tác giám sát sau chuyến bay của các cơ quan Nhà nước và địa phương có liên quan; Tổng hợp thông tin hành khách theo từng địa phương đến và chuyển cho Cảng vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay để thông báo địa phương đến trước khi chuyến bay khởi hành.

7. Cung cấp Bộ Y tế thông tin tổ bay, danh sách hành khách chuyến bay khi phát hiện có trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 sau chuyến bay để phục vụ công tác truy vết.

8. Các quy định khác tại Quyết định số 1654/QĐ-BGTVT ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Hướng dẫn tạm thời về kiểm soát

dịch đối với hoạt động vận tải hàng không trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19.

9. Trên các chuyến bay, thực hiện thông tin tuyên truyền cho hành khách về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

VII. KẾ HOẠCH KHAI THÁC

1. Giai đoạn áp dụng

- Thời gian áp dụng từ ngày 21/10/2021 đến hết ngày 30/11/2021.

- Trong vòng 15 ngày kể từ ngày áp dụng, Cục Hàng không Việt Nam đánh giá tình hình kiểm soát dịch bệnh tại các địa phương và trên toàn quốc để đề xuất phương án điều chỉnh tần suất khai thác và điều kiện đối với hành khách phù hợp.

2. Đường bay, tần suất khai thác (khứ hồi)

- Đường bay Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh và ngược lại: không quá 06 chuyến hàng ngày mỗi chiều từ 21/10/2021 đến 14/11/2021 và không quá 07 chuyến hàng ngày mỗi chiều từ 15/11/2021 đến 30/11/2021;

- Đường bay Hà Nội - Đà Nẵng và ngược lại: không quá 06 chuyến hàng ngày mỗi chiều từ 21/10/2021 đến 14/11/2021 và không quá 07 chuyến hàng ngày mỗi chiều từ 15/11/2021 đến 30/11/2021;

- Đường bay Đà Nẵng - Tp. Hồ Chí Minh và ngược lại: không quá 06 chuyến hàng ngày mỗi chiều từ 21/10/2021 đến 14/11/2021 và không quá 07 chuyến hàng ngày mỗi chiều từ 15/11/2021 đến 30/11/2021;

- Các đường bay khác: không quá 04 chuyến hàng ngày mỗi chiều.

VIII. VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH ĐẾN, ĐI TỚI CẢNG HÀNG KHÔNG

Việc vận chuyển hành khách đến, đi tới Cảng hàng không thực hiện theo Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải hành khách của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 ban hành kèm theo Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Hàng không Việt Nam

- Chủ trì triển khai tới các cơ quan, đơn vị trong ngành hàng không Việt Nam tổ chức, phân công thực hiện Quy định này đảm bảo an toàn phòng chống dịch COVID-19.

- Giao Cảng vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay bố trí bộ phận tổ chức tiếp nhận thông tin hành khách từ hãng hàng không và thông báo tới đầu mối tiếp nhận tại các địa phương đến và giám sát việc thực hiện Quy định này.

- Phối hợp, hỗ trợ các Bộ, ngành, địa phương truy tìm những trường hợp hành khách chưa về địa phương như cam kết.

- Tổng hợp báo cáo Bộ GTVT tình hình thực hiện Quy định này hàng tuần.

- Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Quy định này, xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định này và báo cáo Bộ GTVT trước ngày 25/11/2021.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của địa phương tổ chức, phổ biến, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này tại địa phương.

- Bố trí và thông báo đến Cục Hàng không Việt Nam để tổng hợp, chuyển các cảng vụ hàng không đầu mối tiếp nhận thông tin hành khách đến cư trú, lưu trú tại địa phương. Tổ chức tiếp nhận thông tin hành khách từ Cảng vụ hàng không.

- Các Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nơi có cảng hàng không chỉ đạo cơ quan y tế địa phương phối hợp cảng hàng không tổ chức điễm xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cảng hàng không;

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của địa phương quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát, áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 những người về địa phương theo quy định cụ thể của địa phương, đảm bảo an toàn, không để lây nhiễm dịch bệnh ra cộng đồng; thực hiện các quy định về phòng, chống dịch của Bộ Y tế.

- Phối hợp Bộ Giao thông vận tải theo dõi tình hình thực hiện Quy định này./.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

Kính gửi: + Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19;
+ Hãng hàng không.....

Tên tôi là:

Giới tính: Ngày sinh: Điện thoại liên hệ:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hộ khẩu thường trú:

Nơi cư trú, lưu trú trước khi đi tàu bay:.....

Cấp độ dịch tại địa phương cư trú, lưu trú trước khi đi tàu bay:.....

Tài liệu xác nhận sức khỏe:

a) Chứng nhận tiêm vắc-xin phòng Covid-19:

+ Mũi 1: Loại vắc-xin: Ngày tiêm:

+ Mũi 2: Loại vắc-xin: Ngày tiêm:

b) Chứng nhận khỏi bệnh Covid-19 do
..... cấp ngày

c) Kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 do
..... cấp lúc ngày

Tôi có nguyện vọng tham gia chuyến bay từ đến
..... số hiệu ngày

Địa chỉ lưu trú sau chuyến bay (*ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xóm/xã, phường/quận, huyện, thị xã/tỉnh, thành phố*):.....

Phương tiện di chuyển từ sân bay đến nơi lưu trú sau chuyến bay:

Tôi cam kết:

1. Các tài liệu xác nhận sức khỏe đều đúng sự thật. Nội dung khai báo điện tử trung thực;
2. Thực hiện nghiêm túc thông điệp 5K tại các sân bay trước, sau chuyến bay và trong hành trình di chuyển từ sân bay về nơi lưu trú; đeo khẩu trang, khử khuẩn, hạn chế tiếp xúc trong suốt thời gian trên tàu bay;
3. Di chuyển thẳng từ sân bay về nơi lưu trú nêu trên và thông báo ngay với chính quyền địa phương nơi lưu trú. Đảm bảo tự theo dõi sức khỏe hoặc thực hiện theo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của địa phương và luôn thực hiện 5K; Trường hợp có dấu hiệu bất thường về sức khỏe như ho, sốt, khó thở, đau rát họng, mất vị giác... sẽ thông báo ngay cho cơ quan y tế để theo dõi và triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định;
4. Chịu mọi chi phí liên quan đến các biện pháp, yêu cầu phòng chống dịch theo quy định được công bố của địa phương nơi đến.
5. Tuân thủ tuyệt đối các hướng dẫn, quy định tại địa phương về phòng, chống dịch Covid-19 và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu các nội dung khai báo sai sự thật./.

....., ngày tháng năm

Người cam kết

(*ký, ghi rõ họ tên*)